

Số: *102* /2014/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày *24* tháng *6* năm 2014

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng  
và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng  
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị định số 43/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06/04/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật viễn thông;

Căn cứ Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BTTTT ngày 24/12/2013 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 17/TTr-STTTT ngày 14/5/2014,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 của UBND tỉnh Bình Phước về ban hành Quy định quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ internet, thông tin điện tử trên internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 37/2011/QĐ-UBND ngày 01/06/2011 của UBND tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều tại quy định quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ internet, thông tin điện tử trên internet và trò chơi điện tử trên địa bàn tỉnh Bình

Phước được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2011/QĐ-UBND ngày 25/02/2011 của UBND tỉnh.

**Điều 3.** Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và cá nhân, tổ chức có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ TTTT;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Ban TGTU;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP, Phòng: VX, TT. TH-CB;
- Lưu: VT, (TD2-14).<sup>AK</sup>

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH Phước



*Nguyễn Văn Trâm*

## **QUY ĐỊNH**

**Về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ  
trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Phước**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2014/QĐ-UBND  
ngày 24 / 6 /2014 của UBND tỉnh)

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định này áp dụng đối với các đối tượng là chủ điểm truy nhập internet công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

#### **Điều 3. Giải thích từ ngữ**

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

##### **1. Điểm truy nhập internet công cộng, bao gồm:**

a) Địa điểm mà đại lý internet được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ;

b) Điểm truy nhập internet công cộng của doanh nghiệp là địa điểm mà đơn vị thành viên hoặc cá nhân đại diện cho doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập internet trực tiếp quản lý để cung cấp dịch vụ truy nhập internet cho người sử dụng internet;

c) Điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác là địa điểm mà tổ chức, cá nhân được quyền sử dụng hợp pháp để cung cấp dịch vụ truy nhập internet cho người sử dụng internet.

##### **2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, gồm:**

a) Điểm truy nhập internet công cộng có cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử: đại lý internet; điểm truy nhập internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet; điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân

bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác có hợp đồng đại lý internet ký với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet.

b) Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thông qua mạng máy tính (LAN, WAN) mà không kết nối với internet.

3. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet là doanh nghiệp viễn thông có cung cấp dịch vụ truy nhập và kết nối internet.

4. Dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (gọi tắt là dịch vụ trò chơi điện tử) là việc cung cấp cho người chơi khả năng truy nhập vào mạng và chơi các trò chơi điện tử trên mạng.

5. Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng (gọi tắt là doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử) là doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử thông qua việc thiết lập hệ thống thiết bị và sử dụng hợp pháp phần mềm trò chơi điện tử.

6. Người chơi trò chơi điện tử trên mạng (gọi tắt là người chơi) là cá nhân giao kết hợp đồng với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử hoặc điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng để chơi trò chơi điện tử.

7. Người sử dụng internet là tổ chức, cá nhân giao kết hợp đồng sử dụng dịch vụ với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập internet hoặc điểm truy nhập internet công cộng để sử dụng các ứng dụng và dịch vụ trên internet.

8. Trò chơi G1 là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

9. Trò chơi G2 là trò chơi điện tử chỉ có sự tương tác giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

10. Trò chơi G3 là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau nhưng không có sự tương tác giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

11. Trò chơi G4 là trò chơi điện tử được tải về qua mạng, không có sự tương tác giữa người chơi với nhau và giữa người chơi với hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp.

#### **Điều 4. Các hành vi bị cấm**

1. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Cản trở trái pháp luật việc cung cấp và truy cập thông tin hợp pháp, việc cung cấp và sử dụng các dịch vụ hợp pháp trên internet của tổ chức, cá nhân.

3. Cản trở trái pháp luật hoạt động của hệ thống máy chủ tên miền quốc gia Việt Nam ".vn", hoạt động hợp pháp của hệ thống thiết bị cung cấp dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

4. Sử dụng trái phép mật khẩu, khóa mật mã của tổ chức, cá nhân; thông tin riêng, thông tin cá nhân và tài nguyên internet.

5. Tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên internet.

### **Điều 5. Thời gian hoạt động của điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Thời gian hoạt động của điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng: Từ 8 giờ đến 22 giờ hàng ngày.

Riêng đối với các điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và điểm công cộng khác không cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tuân theo giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

## **Chương II**

### **HOẠT ĐỘNG CỦA ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG**

#### **Điều 6. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập internet công cộng**

1. Đại lý internet được phép hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

a) Đăng ký kinh doanh đại lý internet;

b) Ký hợp đồng đại lý internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập internet;

c) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ quy định tại khoản 1, Điều 9 Quy định này.

2. Chủ điểm truy nhập internet công cộng của doanh nghiệp không phải đăng ký kinh doanh đại lý internet và ký hợp đồng đại lý internet. Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử phải tuân thủ theo quy định tại khoản 1, Điều 9 Quy định này.

3. Chủ điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập internet cho người sử dụng trong phạm vi các địa điểm này:

a) Không phải đăng ký kinh doanh đại lý internet và ký hợp đồng đại lý internet nếu không thu cước;

b) Phải đăng ký kinh doanh đại lý internet và ký hợp đồng đại lý internet nếu có thu cước.

### **Điều 7. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập internet công cộng**

1. Đại lý internet có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó;

b) Treo biển “Đại lý internet” kèm theo số đăng ký kinh doanh đại lý internet;

c) Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ internet ở nơi mọi người dễ nhận biết bao gồm các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 và thời gian hoạt động quy định tại Điều 5 Quy định này;

d) Cung cấp dịch vụ truy nhập internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý internet;

đ) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Điều 10 Quy định này;

e) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này;

g) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp internet đó;

h) Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet tổ chức trên địa bàn;

i) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin;

2. Chủ điểm truy nhập internet công cộng của doanh nghiệp có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Treo biển “Điểm truy nhập internet công cộng” kèm tên doanh nghiệp và số giấy phép cung cấp dịch vụ internet của doanh nghiệp;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại điểm a, c, đ, e, h, i khoản 1 Điều này.

3. Chủ điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập internet có thu cước, có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại điểm a, c, d, e, g, h, i khoản 1 Điều này.

4. Chủ điểm truy nhập internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập internet không thu cước có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm;

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại điểm a, c, e, h, i khoản 1 Điều này.

### **Điều 8. Cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm truy nhập internet công cộng**

Phòng Tài chính - Kế hoạch thuộc UBND các huyện, thị xã là cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm truy nhập internet công cộng.

## **Chương III HOẠT ĐỘNG CỦA ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

### **Điều 9. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Tổ chức, cá nhân chỉ được thiết lập điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi có Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Địa điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải đảm bảo cửa chính và cửa phụ cách cổng chính và cổng phụ của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học, trung tâm giáo dục thường xuyên, trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú từ 200 m trở lên tính theo chiều dài đường bộ ngắn nhất;

c) Có biển hiệu “Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng” bao gồm tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh;

d) Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 40 m<sup>2</sup> tại khu vực thuộc thị xã và thị trấn; tối thiểu 30 m<sup>2</sup> tại các khu vực khác;

đ) Bảo đảm đủ ánh sáng, độ chiếu sáng đồng đều trong phòng máy;

e) Có thiết bị và nội quy phòng cháy, chữa cháy theo quy định về phòng, chống cháy, nổ của Công an tỉnh;

f) Nộp lệ phí cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

### **Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được thiết lập hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa điểm ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp;

2. Được cung cấp dịch vụ truy nhập internet sau khi đã ký hợp đồng đại lý internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập internet;

3. Có bảng niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử ở nơi mọi người dễ nhận biết, bao gồm các điều cấm quy định tại Điều 4 và thời gian hoạt động quy định tại Điều 5 Quy định này;

4. Có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi GI đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi (thông tin được cập nhật từ trang thông tin điện tử của Bộ Thông tin và Truyền thông [www.mic.gov.vn](http://www.mic.gov.vn));

5. Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 4 Quy định này;

6. Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp đó;

7. Tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về internet, trò chơi điện tử do các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp tổ chức trên địa bàn;

8. Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin;

9. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

### **Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của người chơi**

Người chơi có các quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được chơi các trò chơi điện tử, trừ các trò chơi điện tử bị cấm theo quy định của pháp luật;
2. Lựa chọn trò chơi điện tử phù hợp với độ tuổi của mình;
3. Không được lợi dụng trò chơi điện tử để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
4. Thực hiện việc đăng ký thông tin cá nhân theo yêu cầu của Bộ Thông tin và Truyền thông;
5. Chấp hành quy định về quản lý giờ chơi, quy định về thời gian hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
6. Được doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử bảo đảm quyền lợi theo quy tắc của trò chơi điện tử và quy tắc giải quyết khiếu nại, tranh chấp được công bố trên trang thông tin điện tử cung cấp dịch vụ của doanh nghiệp.

**Điều 12. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thời hạn 03 (ba) năm.

2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm các thông tin cơ bản sau:

a) Tên và địa chỉ cụ thể của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bao gồm: số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã, tỉnh;

b) Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

c) Họ và tên, số chứng minh nhân dân, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là cá nhân; họ và tên, số chứng minh nhân dân, số điện thoại liên hệ, địa chỉ thư điện tử của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp;

d) Thời hạn có hiệu lực của giấy chứng nhận;

đ) Tổng diện tích các phòng máy;

e) Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

3. Mẫu Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng quy định tại mẫu số 01a/GCN và mẫu số 01b/GCN kèm theo Quy định này.

**Điều 13. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**



1. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Tổ chức, cá nhân gửi 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính tới Sở Thông tin và Truyền thông hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo mẫu số 02a/ĐĐN hoặc mẫu số 02b/ĐĐN kèm theo Quy định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

c) Bản sao có chứng thực Chứng minh nhân dân của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân; Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

## 2. Thời hạn và quy trình xử lý hồ sơ

Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế và cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thông báo bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do từ chối cho tổ chức, cá nhân biết.

3. Đối với các điểm đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, trước thời hạn hết hạn của Giấy chứng nhận tối thiểu 20 (hai mươi) ngày, chủ điểm muốn tiếp tục kinh doanh phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

## **Điều 14. Sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Trong thời hạn hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải làm thủ tục sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Thay đổi tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Thay đổi chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp.

2. Hồ sơ đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Tổ chức, cá nhân gửi 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính tới Sở Thông tin và Truyền thông, hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung nội dung Giấy chứng nhận theo mẫu số 03a/ĐĐN hoặc mẫu số 03b/ĐĐN kèm theo Quy định này;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đang còn hiệu lực;

c) Các tài liệu có liên quan đến các thông tin thay đổi (nếu có).

### 3. Thời hạn và quy trình xử lý hồ sơ

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm thẩm định và cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung thay thế cho Giấy chứng nhận cũ. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

4. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung có thời hạn bằng thời hạn của Giấy chứng nhận cũ.

### **Điều 15. Gia hạn, cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Các điểm đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng muốn tiếp tục hoạt động theo nội dung Giấy chứng nhận đã được cấp mà không làm thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận theo quy định tại khoản 3, Điều 13 Quy định này, trước thời hạn hết hạn của Giấy chứng nhận tối thiểu 20 (hai mươi) ngày, chủ điểm gửi 01 (một) bộ hồ sơ trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính tới Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị gia hạn Giấy chứng nhận, hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị gia hạn theo mẫu quy định tại mẫu số 04a/ĐĐN hoặc mẫu số 4b/ĐĐN kèm theo Quy định này;

b) Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm là cá nhân.

2. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định và ban hành Quyết định gia hạn Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo mẫu số 05/QĐ kèm theo Quy định này. Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có thể được gia hạn 01 (một) lần với thời hạn tối đa là 06 (sáu) tháng.

4. Trường hợp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị mất, bị rách, bị cháy hoặc bị tiêu hủy dưới hình thức khác, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng phải gửi

trực tiếp hoặc sử dụng dịch vụ bưu chính 01 (một) Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận theo mẫu số 06a/ĐĐN hoặc mẫu số 06b/ĐĐN kèm theo Quy định này tới Sở Thông tin và Truyền thông. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm đi thẩm định thực tế và thực hiện cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Trường hợp từ chối, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm trả lời bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do từ chối.

#### **Điều 16. Thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

1. Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động đối với một trong các trường hợp sau:

a) Có hành vi gian dối hoặc cung cấp thông tin giả mạo để được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

b) Thay đổi tổng diện tích các phòng máy nhưng không đáp ứng điều kiện quy định tại điểm d, khoản 2, Điều 9 Quy định này;

c) Sau 06 (sáu) tháng kể từ khi có văn bản thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông về việc điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng không đáp ứng quy định về khoảng cách tại điểm b, khoản 2, Điều 9 Quy định này vì có một trường hoặc trung tâm quy định tại điểm b, khoản 2, điều 9 Quy định này đi vào hoạt động hoặc vì lý do khách quan khác.

2. Trường hợp bị thu hồi theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này, sau thời hạn 01 (một) năm kể từ ngày bị thu hồi Giấy chứng nhận, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp Giấy chứng nhận mới nếu đáp ứng đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Trường hợp bị thu hồi tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này, chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền đề nghị cấp Giấy chứng nhận mới ngay khi đáp ứng đủ điều kiện để được cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

#### **Điều 17. Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng**

Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

### **Chương IV QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG VÀ ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

#### **Điều 18. Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã trong việc quản lý, thanh tra, kiểm tra, thống kê, báo cáo tình hình hoạt động của điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

2. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để phổ biến pháp luật về quản lý internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

3. Tiếp nhận hồ sơ, thẩm định và cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

4. Công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện báo cáo định kỳ Bộ Thông tin và Truyền thông theo quy định.

### **Điều 19. Công an tỉnh**

1. Phối hợp với các đơn vị nghiệp vụ thuộc Bộ Công an xử lý thông tin nghiệp vụ về internet trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện các biện pháp kỹ thuật, nghiệp vụ, để đảm bảo an toàn mạng lưới và an ninh thông tin trong hoạt động internet theo quy định của pháp luật.

2. Hỗ trợ và phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý trong hoạt động internet, kịp thời thanh tra, kiểm tra phát hiện các hành vi vi phạm trong hoạt động internet tại các điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng để xử lý theo thẩm quyền.

3. Chỉ đạo công an huyện, thị xã tăng cường đảm bảo an ninh trật tự và phối hợp với các cơ quan chức năng tăng cường công tác quản lý trong hoạt động tại các điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp trò chơi điện tử công cộng tại địa phương.

### **Điều 20. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã**

1. Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước đối với điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tại địa phương theo thẩm quyền.

2. Hỗ trợ và phối hợp với cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về hoạt động điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa phương.

3. Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tiếp nhận hồ sơ, xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm truy nhập internet công cộng, điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định của pháp luật về đăng ký kinh doanh.

#### 4. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra việc cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và trò chơi điện tử công cộng tại địa phương để đảm bảo tất cả các điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được thanh tra, kiểm tra ít nhất 1 lần/năm;

b) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông khảo sát, thẩm định điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn khi có yêu cầu.

### **Chương V** **THANH TRA, KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM**

#### **Điều 21. Thanh tra, kiểm tra**

1. Chủ điểm truy nhập internet công cộng và chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tổ chức, cá nhân khác liên quan trên địa bàn tỉnh chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước có chức năng và của Đoàn kiểm tra liên ngành do UBND tỉnh ra quyết định thành lập.

2. Chủ điểm truy nhập internet công cộng và chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tổ chức, cá nhân khác liên quan ở địa phương (huyện, thị xã) còn chịu sự thanh tra, kiểm tra của đội kiểm tra liên ngành do UBND huyện, thị xã đó ra quyết định thành lập.

#### **Điều 22. Xử lý vi phạm**

Tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm các quy định của Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 23. Khiếu nại, tố cáo**

Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định hiện hành. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định của Pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

### **Chương VI** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 24. Điều khoản chuyển tiếp**

Kể từ ngày Quy định này có hiệu lực đến hết ngày 10/02/2015, các điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có nghĩa vụ chuyển đổi, đáp ứng các điều kiện được quy định tại Quy định này.

#### **Điều 25. Điều khoản thi hành**

1. Các chủ điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bình Phước nghiêm chỉnh chấp hành Quy định này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã theo dõi hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quy định này.

3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy định này do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông đề nghị UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH *ll*



*raup*  
*Nguyễn Văn Trăm*

**Mẫu số 01a/GCN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 122./2014/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh)*

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số GCN:.....

....., ngày .... tháng.....năm 20.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI  
ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

*(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)*

*Cấp lần đầu ngày....tháng.....năm.....*

*Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng....năm.....*

*(Áp dụng đối với chủ điểm là cá nhân)*

**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH PHƯỚC  
CHỨNG NHẬN**

Họ và tên chủ điểm:.....

Số CMND: .....; Ngày cấp: / / ; Nơi cấp:.....

Địa chỉ nơi ở hiện tại:.....

Điện thoại

(Tel.):.....Fax:.....

.....

Địa chỉ thư điện tử:.....

Số giấy chứng nhận ĐKKD:.....

**Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng  
theo các quy định sau đây:**

1. Tên điểm: .....

2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã  
tỉnh.....

3. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>):  
.....

Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số ..../2014/QĐ-UBND ngày .../... /2014 của UBND tỉnh Bình Phước quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)*

**Mẫu số 01b/GCN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2014/QĐ-UBND  
ngày ... tháng ... năm 2014 của UBND tỉnh)*

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số GCN:.....

....., ngày .... tháng.....năm 20....

**GIẤY CHỨNG NHẬN  
ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI  
ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

*(Có giá trị đến ngày....tháng....năm....)*

*Cấp lần đầu ngày.....tháng.....năm.....*

*Sửa đổi, bổ sung/cấp lại ngày....tháng.....năm.....*

*(Áp dụng đối với chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)*

**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH PHƯỚC  
CHỨNG NHẬN**

Tên chủ điểm:.....

Số giấy chứng nhận ĐKKD hoặc số quyết định thành lập:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Điện thoại :.....Fax:.....

Địa chỉ thư điện tử:.....

**Đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng  
theo các quy định sau đây:**

1. Tên điểm: .....

2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã tỉnh.....)

3. Người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

a) Họ và tên:.....

b) Điện thoại: .....

c) Số CMND: ..... ; Ngày cấp: // ; Nơi cấp:.....

4. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>):

.....  
Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử chỉ được hoạt động tại địa chỉ quy định tại điểm 2 Giấy chứng nhận này, không được hoạt động từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau, duy trì đáp ứng đầy đủ các điều kiện hoạt động và thực hiện các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 9 và Điều 10 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số .../2014/QĐ-UBND ngày .../... /2014 của UBND tỉnh Bình Phước quy định về quản lý điểm truy nhập internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trong suốt thời gian hoạt động./

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu)*

**Mẫu số 02a/ĐĐN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2014/QĐ-UBND  
ngày ... tháng ... năm 2014 của UBND tỉnh)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN**  
**HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ**  
(Áp dụng với chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Tôi đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên:.....  
Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
Địa chỉ liên hệ: .....  
Điện thoại: ..... Địa chỉ thư điện tử:.....
2. Tên điểm:.....
3. Số đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:.....
2. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã tỉnh.....
5. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>):.....
6. Số lượng máy tính dự kiến: .....

**Phần 2. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;
2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có).....

**Phần 3. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

**CHỦ ĐIỂM**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Mẫu số 02b/ĐĐN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND  
ngày ... 04 ... tháng ... 4 ... năm 2014 của UBND tỉnh)  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**  
**CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN**  
**HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ**  
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc số quyết định thành lập của tổ chức: Số: ..... Ngày cấp:..... Cơ quan

cấp:.....

- Địa chỉ trụ sở chính:.....

- Điện thoại liên hệ:..... Fax:.....

- Địa chỉ thư điện tử:.....

2. Tên điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng:.....

3. Thông tin của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

- Họ và tên:.....

- Số CMND:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

- Điện thoại liên hệ:..... Địa chỉ thư điện tử:.....

4. Địa chỉ của điểm (số nhà, thôn/phố, xã/phường/thị trấn, huyện/thị xã tỉnh.....

5. Tổng diện tích các phòng máy (m<sup>2</sup>):.....

6. Số lượng máy tính dự kiến: .....

**Phần 2. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

2. Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của người quản lý trực tiếp điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng;

3. Các tài liệu liên quan khác (nếu có)

.....

**Phần 3. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
2. Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo đơn này, (*tên tổ chức, doanh nghiệp*) cam kết giữ an ninh trật tự địa phương, tuân thủ các quy định về phòng chống cháy nổ của cơ quan công an và chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng./.

### **CHỦ ĐIỂM**

(*Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu*)

Mẫu số 03a/ĐĐN

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...~~12~~.../2014/QĐ-UBND  
ngày ...~~24~~... tháng ...~~6~~... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG  
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Tôi đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

- Họ và tên:.....  
Số chứng minh nhân dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử :.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:  
Tên điểm:.....  
Địa chỉ.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

**Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung**

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
- Lý do sửa đổi, bổ sung: .....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

- Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng theo quy định.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 03b/ĐĐN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 12/2014/QĐ-UBND  
ngày ... 24..... tháng ... 6..... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**SỬA ĐỔI, BỔ SUNG GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG  
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị được sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....
  - Địa chỉ trụ sở chính:.....
  - Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử:.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:
  - Tên điểm:.....
  - Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

**Phần 2. Nội dung và lý do sửa đổi, bổ sung**

- Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung:.....
- Lý do sửa đổi, bổ sung:.....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

Các tài liệu liên quan (nếu có)

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng sửa đổi, bổ sung, (tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu số 04a/ĐĐN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ... 12 ...../2014/QĐ-UBND  
ngày ... 24... tháng ... 6..... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN  
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP  
DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG  
(Áp dụng cho chủ điểm cá nhân)**

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Tôi đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

- Họ và tên:.....  
Số chứng minh nhân dân:.....Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....  
Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử:.....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:  
Tên điểm:.....  
Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày .....tháng .....năm .....

**Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn**

Lý do đề nghị gia

hạn:.....

Thời gian đề nghị gia hạn:.....tháng

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

- Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm;
- Các tài liệu kèm theo (nếu có).

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ tiếp tục chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

Mẫu số 04b/ĐĐN  
(Ban hành kèm theo Quyết định số ... /2014/QĐ-UBND  
ngày ... tháng ... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP**  
**DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**  
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ trụ sở chính:.....  
Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử: .....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:  
Tên điểm:.....  
Địa chỉ:.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

**Phần 2. Lý do và thời gian đề nghị gia hạn**

Lý do:

.....  
Thời gian đề nghị gia hạn: ..... tháng

**Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)**

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, (Tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

**Mẫu số 05/QĐ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...~~10~~.../2014/QĐ-UBND  
ngày ...~~24~~... tháng .....~~6~~..... năm 2014 của UBND tỉnh)

**UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC**  
**SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số GCN:.....

....., ngày .... tháng.....năm 20.....

**QUYẾT ĐỊNH GIA HẠN**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP**  
**DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Gia hạn thời gian có hiệu lực của Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số.....cấp ngày..... tháng..... năm.....của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng...(tên điểm), địa chỉ:.....đến ngày.....tháng.....năm.....

**Điều 2.** Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**GIÁM ĐỐC SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**  
(Ký, ghi rõ họ và tên & đóng dấu )



**Mẫu số 06a/ĐĐN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2014/QĐ-UBND  
ngày ... tháng ... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP**  
**DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**  
(Áp dụng cho chủ điểm là cá nhân)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

Tôi đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

1. Họ và tên của chủ điểm :.....  
Số chứng minh nhân dân:..... Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....

Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử:.....

2. Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:

Tên điểm:.....

Địa chỉ:.....

3. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

**Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại**

.....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo**

1. Bản sao có chứng thực chứng minh thư nhân dân của chủ điểm.

2. Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

**Phần 4. Cam kết**

Tôi xin cam kết:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.

2. Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, tôi sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 06b/ĐĐN

(Ban hành kèm theo Quyết định số .../2014/QĐ-UBND  
ngày ... tháng ... năm 2014 của UBND tỉnh)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ... tháng ... năm ...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP**  
**DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG**  
(Áp dụng cho chủ điểm là tổ chức)

Kính gửi: Sở Thông tin và Truyền thông

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động trò chơi điện tử công cộng như sau:

**Phần 1. Thông tin chung**

- Tên tổ chức, doanh nghiệp:.....  
Địa chỉ trụ sở chính:.....  
Điện thoại liên hệ: ..... Địa chỉ thư điện tử .....
- Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng:  
Tên điểm:.....  
Địa chỉ.....
- Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng số ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

**Phần 2. Lý do đề nghị cấp lại**

.....

**Phần 3. Tài liệu kèm theo (nếu có)**

**Phần 4. Cam kết**

(Tên tổ chức, doanh nghiệp) xin cam kết:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và tính hợp pháp của nội dung trong đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng và các tài liệu kèm theo.
- Nếu được cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng, (Tên tổ chức, doanh nghiệp) sẽ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam về cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng.

**CHỦ ĐIỂM**

(Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu)

